

PHỤ LỤC

BẢNG TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT (HOẶC KẾT QUẢ THỰC HIỆN) HỖ TRỢ
CƠ SỞ SẢN XUẤT BỊ THIẾT HẠI DO DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT TRÊN CẠN

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 9 năm 2025 của UBND xã Thiện Tín)

STT	UBND XÃ THIỆN TÍN	Tổng hợp thiệt hại														Kinh phí hỗ trợ (triệu đồng)			Số quyết định hỗ trợ
		Trâu, bò, ngựa, dê		Cừu, hươu sao		Lợn		Gà, vịt, ngỗng, bò câu		Chim cú		Đà diều		Trứng gia cầm	Động vật, sản phẩm động vật trên cạn khác	Tổng NSNN hỗ trợ	NSTW hỗ trợ	NSDP đảm bảo	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
I	TỔNG SỐ					521	24.488	-	-	-	-	-	-	-	-	979,52			
II	CHI TIẾT THEO HỘ					521	24.488	-	-	-	-	-	-	-	-	979,52			
I	THÔN TÂN HÒA					3	100									4,00			
1	Nguyễn Thị Thu Hà					3	100									4,00			
II	THÔN PHÚ LÂM ĐÔNG					46	1.396	-	-	-	-	-	-	-	-	55,84			
1	Trần Thị Ân					9	126									5,04			
2	Nguyễn Văn Luyến					1	40									1,60			
3	Lê Thị Mai					16	520									20,80			
4	Lương Văn Minh					3	310									12,40			
5	Trịnh Thúc					17	400									16,00			
II	THÔN PHÚ THỌ					56	3.325	-	-	-	-	-	-	-	-	133,00			
1	Hà Thị Hương					3	60									2,40			
2	Võ Thị Hoa					13	1.070									42,80			
3	Nguyễn Văn Cường					40	2.195									87,80			
IV	THÔN XUÂN HÒA					3	400									16,00			
1	Nguyễn Tấn Diệp					1	190									7,60			
2	Hồ Thị Lượng					2	210									8,40			
V	THÔN NGỌC SƠN					116	6.118	-	-	-	-	-	-	-	-	244,72			
1	Nguyễn Văn Bốn					1	70									2,80			

STT	UBND XÃ THIỆN TÍN	Tổng hợp thiệt hại														Kinh phí hỗ trợ (triệu đồng)			Số quyết định hỗ trợ
		Trâu, bò, ngựa, dê		Cừu, hươu sao		Lợn		Gà, vịt, ngỗng, bò câu		Chim cút		Đà điểu		Trứng gia cầm	Động vật, sản phẩm động vật trên cạn khác	Tổng NSNN hỗ trợ	NSTW hỗ trợ	NSDP đảm bảo	
		Con	Kg	Con	Kg	Con	Kg	Con	Kg	Con	Kg	Con	Kg	Kg	Kg				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
2	Phạm Thanh Trung					11	220									8,80			
3	Đỗ Phước Hiền					3	430									17,20			
4	Trần Lữ Duy					4	160									6,40			
5	Võ Văn Hùng					39	2.055									82,20			
6	Võ Văn Dũng					19	1.140									45,60			
7	Phạm Công Bình					39	2.043									81,72			
VI	THÔN VẠN XUÂN 1					58	2.273	-	-	-	-	-	-	-	-	90,92			
1	Nguyễn Ngọc Vinh					11	200									8,00			
2	Nguyễn Khanh					5	490									19,60			
3	Phạm Thị Tốt					41	1.528									61,12			
4	Nguyễn Thị Muộn					1	55									2,20			
VII	THÔN BÀN THỐI					110	5.000	-	-	-	-	-	-	-	-	200,00			
1	Thái Thị Thu Nguyệt					20	810									32,40			
2	Nguyễn Quang Dũng					17	566									22,64			
3	Nguyễn Hữu Long					11	249									9,96			
4	Nguyễn Thanh Phương					3	85									3,40			
5	Trần Đức Thiệt					2	140									5,60			
6	Lê Tấn Thạch					5	325									13,00			
7	Tạ Văn Hữu					11	680									27,20			
8	Lê Thị Nguyên					1	130									5,20			
9	Thái sỹ Tuấn					9	355									14,20			
10	Nguyễn Thị Kiều					1	20									0,80			
11	Trịnh Thị Hòa					4	220									8,80			
12	Cao Thân					5	300									12,00			
13	Lê Thị Lan					1	150									6,00			
14	Lê Thị Kim Oanh					20	970									38,80			
VIII	THÔN PHÚ LÂM TÂY					22	1.236	-	-	-	-	-	-	-	-	49,44			
1	Ngô Văn Biên					13	930									37,20			
2	Hồ Duy Đức					2	80									3,20			

STT	UBND XÃ THIÊN TÍN	Tổng hợp thiệt hại														Kinh phí hỗ trợ (triệu đồng)			Số quyết định hỗ trợ
		Trâu, bò, ngựa, dê		Cừu, hươu sao		Lợn		Gà, vịt, ngan, ngỗng, bò câu		Chim cút		Đà điểu		Trứng gia cầm	Động vật, sản phẩm động vật trên cạn khác	Tổng NSNN hỗ trợ	NSTW hỗ trợ	NSDP đảm bảo	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
3	Lê Văn Tâm					3	170									6,80			
4	Nguyễn Duy Thịnh					4	56									2,24			
IX	THÔN TRÚNG KÈ 1					5	330									13,20			
1	Phạm Rể					5	330									13,20			
X	THÔN PHÚ KHƯƠNG					30	1.145	-	-	-	-	-	-	-	-	45,80			
1	Trần Văn Thiên					15	470									18,80			
2	Nguyễn Thị Kim Cúc					13	625									25,00			
3	Đinh Thị Thư					2	50									2,00			
XI	THÔN VẠN XUÂN 2					70	2.935	-	-	-	-	-	-	-	-	117,40			
1	Lê Thị Hạp					1	60									2,40			
2	Tạ Thị Tý					8	480									19,20			
3	Thái Thị Tuyết					40	965									38,60			
4	Trần Đức Thắng					1	120									4,80			
5	Ung Minh Triều					4	780									31,20			
6	Kiều Văn Nên					2	110									4,40			
7	Lê Quang Trung					13	290									11,60			
8	Hà Đức Thuyết					1	130									5,20			
XII	THÔN NHƠN LỘC 1					2	230									9,20			
1	Võ Thị Thu Hà					2	230									9,20			

Tổng số hồ sơ thẩm định đợt này:
 53
 hồ sơ

Tổng số hộ thẩm định đợt này:
 53
 hộ

Tổng số lợn DTLCP tiêu hủy:
 521
 con

Tổng số kg lợn DTLCP tiêu hủy:
 24.488
 kg

Tổ số tiền NSNN hỗ trợ:
 979.520.000
 đồng